

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BẾN TRE  
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 149/2023/QĐST-DS

Thành phố Bến Tre, ngày 22 tháng 5 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE - TỈNH BẾN TRE**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Duy Phong

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Văn Hồ

Bà Nguyễn Thị Bé Em

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 163/2023/TLST- HNGĐ ngày 07/4/2023 về việc “Xin ly hôn”

- Căn cứ vào Các điều 51, 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 điều 147 và 212; 213; 235; 246 Điều 273; Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* chị **Phạm Thị Thanh T**, sinh năm 1986;

Địa chỉ: khu phố B, phường K, thành phố BT, tỉnh BT.

- *Bị đơn:* anh **Bùi Quốc B**, sinh năm 1979;

Địa chỉ: khu phố B, phường K, thành phố BT, tỉnh BT.

*Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* không

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Thanh T và anh Bùi Quốc B.

- Về con chung: chị Phạm Thị Thanh T được tiếp tục nuôi 02 con chung tên Bùi Phạm Quốc Tr, sinh ngày 24/12/2006 và Bùi Phạm Quốc T1, sinh ngày 21/10/2017.

Ghi nhận việc anh B cấp dưỡng nuôi cháu T1 mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng cho đến khi cháu T1 đủ 18 tuổi. cũng như việc chị Tiên không yêu cầu cấp dưỡng cho cháu Bùi Phạm Quốc Tr.

Không bên nào được ngăn cản quyền đến thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con khi cần thiết một trong các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: hai bên tự thỏa thuận

- Về nợ chung: cả hai khai không có nên không xem xét.

Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: chị Phạm Thị Thanh T có nghĩa vụ chịu án phí hôn nhân và gia đình với số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0002798 ngày 06 tháng 4 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre (đã nộp xong). Anh Bùi Quốc B có nghĩa vụ chịu án phí cấp dưỡng với số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

- VKSND TP Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS TP Bến Tre;
- UBND phường L, TP Bến Tre
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**Nguyễn Duy Phong**